



REGAL GROUP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Số/No.:/2026/ĐHĐCĐ-NQ

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2026
Da Nang, 2026

Dự thảo

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN REGAL GROUP
RESOLUTION OF THE 2026 ANNUAL GENERAL MEETING
OF SHAREHOLDERS REGAL GROUP JOINT STOCK COMPANY

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
Pursuant to The Enterprise Law No.59/2020/QH14 dated June 17th, 2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
Pursuant to the Law on Securities No. 54/2019/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on November 26, 2019;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Regal Group;
Pursuant to the Charter of Regal Group Joint Stock Company;
- Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 số/2026/ĐHĐCĐ-BBH ngày 29/04/2026.
Pursuant to the Minutes of the 2026 Annual General Meeting No. /2026/ĐHĐCĐ-BBH dated April 29, 2026.

QUYẾT NGHỊ/ DECIDED

Điều 1. Thông qua toàn văn Báo cáo của Hội đồng quản trị

Article 1. Approval of the full text of the Report of the Board of Directors

Điều 2. Thông qua Báo cáo Đánh giá của Thành viên HĐQT độc lập

Article 2. Approval of the Evaluation Report by Independent Board Members

Điều 3. Thông qua toàn văn Báo cáo của Ban kiểm soát

Article 3. Approval of the full text of the Report of the Supervisory Board

Điều 4. Thông qua các Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025

Article 4. Approval of the audited financial statements for the year 2025

1. Toàn văn báo cáo tài chính riêng năm 2025 của Công ty Cổ phần Regal Group được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

The full set of 2025 Separate Financial Statements of Regal Group Joint Stock Company, audited by Ernst & Young Vietnam Co., Ltd.

2. Toàn văn báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 của Công ty Cổ phần Regal Group và các công ty con được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

The full set of 2025 Consolidated Financial Statements of Regal Group Joint Stock Company and its subsidiaries, audited by Ernst & Young Vietnam Co., Ltd.

3. Ý kiến của kiểm toán trên báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 của Công ty Cổ phần Regal Group là ý kiến chấp nhận toàn phần.

The auditor's opinion on the Company's separate and consolidated financial statements for the year 2025 is an unqualified opinion.

Điều 5. Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026

Article 5. Approval of the selection of the auditor for the 2026 financial statements

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn một trong các Công ty kiểm toán dưới đây để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính cho Công ty theo quy định pháp luật trong năm tài chính 2026:

The General Meeting of Shareholders approves the authorization of the Board of Directors to select one of the following auditing firms to audit the Company's financial statements in accordance with legal regulations for the fiscal year 2026:

1. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam/ Ernst & Young Vietnam Co. Ltd;
2. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam/ Deloitte Vietnam Co. Ltd;
3. Công ty TNHH KPMG/ KPMG Co. Ltd;
4. Công ty TNHH PwC (Việt Nam)/ PwC Vietnam Co. Ltd;
5. Công ty TNHH Dịch Vụ Tư Vấn Tài Chính Kế Toán Và Kiểm Toán Phía Nam (AASCS)/ Southern Auditing and Accounting Financial Consulting Services Company Limited;
6. Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Moore AISC (Moore AISC)/ Moore AISC Auditing and Informatics Services Company Limited;
7. Công ty TNHH Kiểm Toán Quốc Tế (ICPA)/ International Auditing Company Limited;
8. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C/ A&C Auditing and Consulting Company Limited;
9. Công ty TNHH Hãng Kiểm Toán AASC/ AASC Auditing Firm Company Limited;
10. Công ty TNHH Kiểm toán D.T.L/ D.T.L Auditing Company Limited.

Trong trường hợp HĐQT không đàm phán được với các đơn vị nêu trên, ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán khác trong danh sách được UBCKNN chấp thuận.

In case the Board of Directors is unable to reach an agreement with the aforementioned auditing firms, the General Meeting of Shareholders authorizes the Board of Directors to select another auditing firm from the list approved by the State Securities Commission.

Điều 6. Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2026

Article 6. Approval of the 2026 Business Plan

1. Kế hoạch kinh doanh năm 2026/ The 2026 business plan

ĐVT: tr. đồng/Currency: mil. VND

STT No.	Nội dung Description	Thực hiện 2025	Kế hoạch 2026 2026's plan	Tỷ lệ tăng KH
----------------	-----------------------------	-----------------------	----------------------------------	----------------------

		2025's results		2026/TH2025 Growth rate
1	Doanh thu thuần hợp nhất Consolidated net revenue	712.254	1.579.000	121,69%
2	Lợi nhuận sau thuế thuộc về cổ đông Công ty mẹ/Net profit after tax attributable to shareholder of the parent	69.920	300.000	329,06%

2. Chủ trương ký kết các hợp đồng, giao dịch với các bên có liên quan của Công ty/ Scheme of contracts and transactions with related parties

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định cấp các khoản vay, bảo lãnh và các hợp đồng, giao dịch cho công ty con (và ngược lại), cho các bên có liên quan của Công ty với giá trị mỗi khoản vay, bảo lãnh vay, giá trị mỗi hợp đồng, giao dịch không vượt quá 35% tổng giá trị tài sản ghi trong Báo cáo tài chính hợp nhất gần nhất của Công ty đã được kiểm toán.

The General Meeting of Shareholders approves the authorization for the Board of Directors to decide on the provision of loans, loan guarantees, and the execution of contracts and transactions with subsidiaries (and vice versa), and with related parties of the Company, provided that the value of each loan, loan guarantee, contract, or transaction does not exceed 35% of the total assets recorded in the Company's most recent audited consolidated financial statements.

Điều 7. Thông qua việc chi trả thù lao năm 2025 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2026 cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Article 7. Approval of the 2025 remuneration payment and the 2026 remuneration plan for the Board of Directors and the Supervisory Board

- Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025/ Remuneration for the Board of Directors and the Supervisory Board in 2025
 - Thành viên Hội đồng quản trị: 3.000.000 VNĐ/người/tháng
Member of the Board of Directors: VND 3,000,000/person/month
 - Thành viên Ban kiểm soát: 1.500.000 VNĐ/người/tháng
Member of the Supervisory Board: VND 1,500,000/person/month
 - Thư ký Công ty/Thư ký HĐQT: 1.500.000 VNĐ/người/tháng
Company Secretary / Secretary to the BODs: VND 1,500,000/person/month
- Thời gian thực hiện chi trả dự kiến trong năm 2026, phù hợp với quy định pháp luật.

The remuneration is expected to be paid in 2026 in accordance with applicable laws.

* Chỉ tiêu lợi nhuận là lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ trên BCTC hợp nhất/
Profit target refers to the after-tax profit of the parent company's shareholders as reported in the consolidated financial statements.

- Kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2026/ Remuneration Payment Plan for the Board of Directors and the Supervisory Board in 2026

- Thành viên HĐQT: 5.000.000 VNĐ/người/tháng
Member of the BODs: 5.000.000 VND/person/month
- Thành viên BKS: 3.000.000 VNĐ/người/tháng
Member of the Supervisory Board: 3.000.000 VND/person/month
- Thư ký Công ty/ Thư ký HĐQT: 3.000.000 VNĐ/người/tháng
Company Secretary / Secretary to the BODs: 3.000.000 VND/person/month

Điều 8. Thông qua phân phối lợi nhuận (PPLN) 2025 và kế hoạch PPLN 2026

Article 8. Approval of the 2025 profit distribution and the 2026 profit distribution plan

1. Phân phối lợi nhuận năm 2025/ Profit Distribution for 2025

STT/No.	Chỉ tiêu/ Items	Số tiền/ Amount (VNĐ)
1	Tổng lợi nhuận được phân phối năm 2025/ Total distributable profit for 2025 (1) = (1.1) + (1.2)	441.265.855.780
1.1	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm nay/ Net profit after corporate income tax for the year	65.462.664.942
1.2	Lợi nhuận lũy kế các năm trước để lại/ Retained earnings from previous years	375.803.190.838
2	Phân phối lợi nhuận năm 2025 / Profit distribution for 2025	441.265.855.780
2.1	Quỹ khen thưởng/ Bonus fund (=2%*1.1)	1.309.253.299
2.2	Quỹ phúc lợi/ Welfare fund (=1%*1.1)	654.626.649
2.3	Quỹ thưởng cho HĐQT/ Bonus fund for the Board of Directors	0
2.4	Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành/ Bonus fund for the Board of Management	0
2.5	Lợi nhuận phân phối năm nay chia cổ tức bằng cổ phiếu	200.000.000.000
2.6	Lợi nhuận để lại chuyển năm sau/ Retained earnings carried forward (2.6) = (1) - [(2.1) + ... + (2.5)]	239.301.975.832
3	Chia cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu	200.000.000.000
3.1	Số cổ phiếu đang lưu hành/ Outstanding shares	200.000.000
-	Số cổ phiếu đã phát hành/ Issued shares	200.000.000
-	Cổ phiếu quỹ/ Treasury shares	0
3.2	Tỷ lệ chia cổ tức bằng cổ phiếu/ Stock dividend payout ratio (%)	10

Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT thực hiện:

The General Meeting of Shareholders authorizes the Board of Directors to:

- Quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức; quyết định thời điểm chi trả cổ tức theo tình hình thực tế của Công ty, đảm bảo tuân thủ đúng quy

định của pháp luật.

To decide the record date for the list of shareholders entitled to receive dividends; to determine the dividend payment date based on the Company's actual situation, ensuring compliance with applicable laws.

- Chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc thực hiện việc trích lập các quỹ và tổ chức chi trả cổ tức theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, bảo đảm đúng quy định của pháp luật hiện hành.

To direct the Executive Board to make appropriations to the funds and organize the dividend payment in accordance with the plan approved by the General Meeting of Shareholders, ensuring compliance with the prevailing laws.

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026/ Profit Distribution Plan for 2026

STT/No.	Nội dung/Contents	Tỷ lệ trích lập/ Distribution rate
1	Quỹ khen thưởng / Bonus fund	2% trên Lợi nhuận sau thuế / 2% of the net profit after tax
2	Quỹ phúc lợi / Welfare fund	1% trên Lợi nhuận sau thuế / 1% of the net profit after tax
3	Thưởng vượt kế hoạch kinh doanh cho Hội đồng quản trị / Bonus given to the BoD for exceeding the business plan	10% trên phần vượt kế hoạch lợi nhuận sau thuế / 10% of the exceeding the business plan of the net profit after tax
4	Thưởng vượt kế hoạch kinh doanh cho Ban điều hành/ Bonus given to the BoM for exceeding the business plan	10% trên phần vượt kế hoạch lợi nhuận sau thuế / 10% of the exceeding the business plan of the net profit after tax
5	Cổ tức dự kiến / Expected dividends	15% trên vốn điều lệ / 15% on Charter Capital

Điều 9. Thông qua việc sửa đổi chi tiết ngành nghề kinh doanh của Công ty

Article 9. Approval of Changes to the Company's Registered Business Lines

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi ngành nghề kinh doanh của Công ty nhằm đảm bảo thực hiện mục tiêu chiến lược:

The General Meeting of Shareholders approved the amendment of the Company's registered business lines to ensure the implementation of its strategic objectives:

1. Danh mục bổ sung ngành nghề kinh doanh/List of Additional Business Lines

STT No.	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung Titles of Additional Business Lines	Mã ngành Business Code
1	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Chi tiết: Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép) Other Specialized Wholesale Not Elsewhere Classified (Details: Wholesale of Garment and Footwear Accessories and Trimmings)	4679
2	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi (Chi tiết: Trừ bán các loại đồ chơi, trò chơi nguy hiểm có hại đến giáo dục nhân cách và sức khỏe của trẻ hoặc tới an ninh trật tự, an toàn xã hội) Retail Sale of Games and Toys (Details: Excluding the trading of toys and games that are detrimental to children's personality development and physical or mental health, or that pose risks to public order and social security)	4763
3	Dịch vụ trung gian cho hoạt động bất động sản (Chi tiết: Môi giới bất động sản) Intermediary Services for Real Estate Activities (Details: Real Estate Brokerage Services)	6821
4	Hoạt động bất động sản khác trên cơ sở phí hoặc hợp đồng (Chi tiết: Định giá bất động sản) Other Real Estate Activities on a Fee or Contract Basis (Details: Real Estate Valuation Services)	6829

2. Danh mục ngành, nghề kinh doanh bãi bỏ/List of Business Lines to be Removed:

STT No.	Tên ngành, nghề kinh doanh bãi bỏ Titles of Business Lines to be Removed	Mã ngành Business Code
1	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Chi tiết: Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép) Other Specialized Wholesale Not Elsewhere Classified (Details: Wholesale of Garment and Footwear Accessories and Trimmings)	4669
2	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh (Chi tiết: Trừ bán các loại đồ chơi, trò chơi nguy hiểm có hại đến giáo dục nhân cách và sức khỏe của trẻ hoặc tới an ninh trật tự, an toàn xã hội) Retail Sale of Games and Toys in Specialized Stores (Details: Excluding the trading of toys and games that are detrimental to children's personality development and physical or mental health, or that pose risks to public order and social security)	4764
3	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất	6820

	(Chi tiết: Định giá bất động sản. Môi giới bất động sản. Sàn giao dịch bất động sản) Real Estate Consultancy, Brokerage and Auction Services; Auction of Land Use Rights (Details: Real Estate Valuation Services; Real Estate Brokerage Services; Operation of Real Estate Trading Floor / Real Estate Exchange Platform)	
4	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ Retail Sale of Textiles, Ready-Made Garments and Footwear via Mobile Vendors or at Markets	4782

3. Danh mục sửa đổi chi tiết ngành nghề kinh doanh/List of Amendments to Detailed Business Lines

STT No.	Trước sửa đổi chi tiết		Sau sửa đổi chi tiết	
	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành Business Code	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành Business Code
1	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Wholesale of Construction Materials and Installation Equipment	4663	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Wholesale of Construction Materials and Installation Equipment	4673
2	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh Retail Sale of Beverages in Specialized Stores	4723	Bán lẻ đồ uống Retail Sale of Beverages	4723
3	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh Retail Sale of Fabrics, Yarn, Thread and Other Textile Goods in Specialized Stores	4751	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác Retail Sale of Fabrics, Yarn, Thread and Other Textile Goods	4751
4	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Retail Sale of Hardware, Paints, Glass, Construction Materials and Installation Equipment in Specialized Stores	4752	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính, vật liệu và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Retail Sale of Hardware, Paints, Glass, Construction Materials and Installation Equipment	4752
5	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn	4753	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn	4753

	trong các cửa hàng chuyên doanh Retail Sale of Carpets, Mattresses, Blankets, Mosquito Nets, Curtains, Wall and Floor Coverings in Specialized Stores		Retail Sale of Carpets, Mattresses, Blankets, Mosquito Nets, Curtains, Wall and Floor Coverings	
6	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Retail Sale of Household Electrical Appliances, Beds, Wardrobes, Tables, Chairs and Similar Furniture; Lighting Equipment and Other Household Articles Not Elsewhere Classified in Specialized Stores	4759	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu Retail Sale of Household Electrical Appliances, Beds, Wardrobes, Tables, Chairs and Similar Furniture; Lighting Equipment and Other Household Articles Not Elsewhere Classified	4759
7	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh Retail Sale of Sporting Equipment and Fitness Apparatus in Specialized Stores	4763	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao Retail Sale of Sporting Equipment and Fitness Apparatus	4763
8	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh Retail Sale of Garments, Footwear, Leather and Imitation Leather Goods in Specialized Stores	4771	Bán lẻ hàng may mặc, giày, dép, hàng da và giả da Retail Sale of Garments, Footwear, Leather and Imitation Leather Goods	4771
9	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (Chi tiết: Kinh doanh cơ sở lưu trú du lịch) Short-Term Accommodation Services (Details: Operation of Tourist Accommodation Establishments)	5510	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày khác (Chi tiết: Kinh doanh cơ sở lưu trú du lịch) Other Short-Term Accommodation Services (Details: Operation of Tourist Accommodation Establishments)	5520

4. Ủy quyền cho Tổng Giám đốc làm thủ tục thông báo thay đổi chi tiết ngành, nghề đăng ký kinh doanh của Công ty Cổ phần Regal Group phù hợp với nội dung được thông qua. Tổng Giám đốc được quyền ủy quyền lại.

To authorize the General Director to carry out the procedures for notifying the changes to the detailed registered business lines of Regal Group Joint Stock Company in accordance with the contents approved. The General Director shall have the right to delegate this authority.

Điều 10. Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

Article 10. Approval of the Amendments and Supplements to the Company's Charter.

(Nội dung chi tiết tại tờ trình số /2026/ĐHĐCĐ-TTr ngày tháng năm 2026)

(Detailed content is provided in Proposal No. /2026/ĐHĐCĐ-TTr , 2026)

Thông qua các nội dung Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức hoạt động của công ty. Giao Người đại diện theo pháp luật của Công ty ký ban hành Điều lệ của tổ chức.

Through the amendments and additions to the company's charter, the legal representative of the company is authorized to sign and issue the charter.

Điều 11: Thông qua việc tiếp tục triển khai việc niêm yết cổ phiếu Regal Group lên Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

Article No. 11: Approving the continued implementation of listing Regal Group shares on the Ho Chi Minh City Stock Exchange.

Điều 12: Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ

Article No. 12: Approval of the plan to increase charter capital

(Nội dung chi tiết tại tờ trình số /2026/ĐHĐCĐ-TTr ngày tháng năm 2026)

(Detailed content is provided in Proposal No. /2026/ĐHĐCĐ-TTr , 2026)

Điều 13: Thông qua miễn nhiệm và bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026-2031

Article No. 13: Approval of the Dismissal and Election of Members of the Board of Directors for the 2026–2031 Term

1. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT, bao gồm/ Approval of the dismissal of a member of the Board of Directors as follows:
 - Ông Nguyễn Trường Sơn – Thành viên HĐQT/ Mr. Nguyen Truong Son – Member of the Board of Directors
 - Lý do miễn nhiệm: Kết thúc nhiệm kỳ hoạt động 2021-2026. / **Reason for dismissal:** End of the 2021–2026 term.
2. Thông qua số lượng ứng viên bầu bổ sung HĐQT/ Approve the number of candidates for the additional election to the BoD.
3. Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026-2031 đối với Ôngdo được bầu bổ sung làm thành viên HĐQT/ Approve the result of the additional election of a member of the Board of Directors for the 2026–2031 term with respect to Mr. ..., who has been additionally elected as a member of the Board of Directors.
4. HĐQT Công ty Cổ phần Regal Group từ ngày 29/04/2026 gồm/ The Board of Directors

of Regal Group Joint Stock Company from 29 April 2026 shall comprise:

- | | | |
|------|----------------------------|--|
| i. | Ông/Mr. Hà Đức Hiếu- | Chủ tịch/ Chairman |
| ii. | Ông/Mr. Trần Ngọc Thành- | P. Chủ tịch/ Vice Chairman |
| iii. | Ông/Mr. Lê Đăng Quốc Hùng- | Thành viên/ Member |
| iv. | Ông/Mr. Đinh Hồng Quang- | Thành viên độc lập/ Independent Member |
| v. | Ông/Mr.... | Thành viên/ Member |

Điều 14. Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Regal Group thông qua toàn văn tại cuộc họp ngày 29/04/2026. Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, các phòng ban chức năng và các cá nhân liên quan trong Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Article 14: This Resolution is fully adopted by the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of Regal Group Joint Stock Company at the meeting held on April 29, 2026. The Board of Directors, the Executive Board, functional departments, and relevant individuals of the Company are responsible for implementing this Resolution.

Điều 15. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 29/04/2026.

Article 15: This Resolution shall take effect from April 29, 2026.

Nơi nhận/Recipients:

- CBTT/Disclosure Information;
- Ban TGD/Board of Management;
- Website Công ty/Company website;
- Lưu: VT, P.TC/ Archive: Admin Dept, Finance Dep.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
ON BEHALF OF
GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
CHỦ TỌA
CHAIRMAN**

HÀ ĐỨC HIẾU